

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay
của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Thông tư số 86/2021/TT-BTC ngày 06/10/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 202/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân tỉnh về việc thông qua Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025;

Theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Thái Nguyên tại Tờ trình số 20/TTr-HĐQLQ ngày 28/12/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể như sau:

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giao Hội đồng quản lý Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Thái Nguyên tổ chức thực hiện đầu tư, cho vay theo Danh mục quy định tại Điều 1 Quyết định này đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Thái Nguyên, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Thái Nguyên, Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Thái Nguyên và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

Namph/QĐ.T1/10b

Dam

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Quang Tiến

Ký bởi Văn phòng Ủy ban nhân dân
Cơ quan: Tỉnh Thái Nguyên
Ngày ký: 11-01-2022 13:48:54
+07:00

Phụ lục
DANH MỤC LĨNH VỰC ĐẦU TƯ, CHO VAY CỦA QUỸ ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN TỈNH THÁI NGUYÊN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025
(Kèm theo Quyết định số: 34 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

STT	Lĩnh vực đầu tư, cho vay
I	Giáo dục, y tế
1	Các dự án đầu tư xây dựng cơ sở giáo dục đào tạo, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác giảng dạy.
2	Đầu tư xây dựng bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh, trung tâm dưỡng lão, trung tâm bảo trợ xã hội; mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác khám chữa bệnh.
II	Công nghiệp
1	Xây dựng cơ sở hạ tầng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.
2	Các dự án phụ trợ ngoài khu công nghiệp, cụm công nghiệp.
III	Nông nghiệp phát triển nông thôn
1	Các dự án sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ.
2	Các dự án nuôi trồng, chế biến nông sản; sản xuất giống cây trồng; giống vật nuôi; kinh tế trang trại.
IV	Môi trường
1	Xây dựng hệ thống cấp nước sạch, thoát nước; hệ thống thu gom, xử lý rác thải, khí thải, nước thải, công viên cây xanh.
2	Xây dựng hệ thống tái chế, tái sử dụng chất thải; các dự án sản xuất các thiết bị, sản xuất vật liệu mới, sản phẩm thân thiện với môi trường
3	Đầu tư xây dựng, mở rộng các khu nghỉ trang.
V	Giao thông, năng lượng
1	Xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, bến xe, bãi đỗ xe, phát triển hệ thống phương tiện vận tải công cộng.
2	Xây dựng các dự án phát triển điện, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, sản phẩm tiết kiệm năng lượng.
VI	Hệ thống cơ sở hạ tầng, nhà ở
1	Xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở thương mại.
2	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu đô thị, khu dân cư, khu tái định cư, chỉnh trang đô thị.
VII	Văn hóa, thể thao, du lịch
1	Công trình luyện tập, thi đấu thể dục thể thao, công viên.
2	Xây dựng công trình văn hóa, khu văn hóa đa năng, khu du lịch, nghỉ dưỡng, du lịch tâm linh.
VIII	Các lĩnh vực ưu tiên phát triển khác
1	Các dự án công trình thuộc chương trình chuyển đổi số, công nghệ cao, công nghệ thông minh.
2	Cải tạo, mở rộng, sửa chữa, hoàn thiện các công trình xây dựng cơ bản theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.
3	Xây dựng siêu thị, chợ, trung tâm thương mại, vui chơi giải trí.

Dam